**Họ và tên GV: Trần Thị Hạnh**

**Gmail: tranhanhnguyendunc@gmail.com**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2022-2023**

**MÔN: NGỮ VĂN 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/**  **Kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | 1.1 Đọc hiểu văn bản  Ngữ liệu tham khảo  1.2 Tiếng Việt  - Câu sử dụng nhiều thành phần.  - Tác dụng của kiểu câu sử dụng nhiều thành phần. | **5** | **0** | **3** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **6.0** |
| **2** | **Viết** | 1.3 Tập làm văn  -Viết văn: Kể câu chuyện trải nghiệm. | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **4.0** |
| **Tổng** | | | **25** | **10** | **15** | **10** | **0** | **30** | **0** | **10** | **100%** |
| **Tỉ lệ %** | | | **35%** | | **25%** | | **30%** | | **10%** | |
| **35%** | | **25%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2022-2023**

**MÔN: NGỮ VĂN 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ Chủđề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Ngữ liệu tham khảo. | \* **Nhận biết**:  - Nhận biết được ngôi kể, thể loại, phương thức (1,2,3)  **\* Thông hiểu**:  - Xác định được nội dung của văn bản. (4)  - Xác định được ý nghĩa hành động của nhân vật. (5, 8)  - Xác định câu sử dụng nhiều thành phần. (6)  -Nhận ra tác dụng của kiểu câu sử dụng nhiều thành phần. (7)  **\*Vận dụng:**  - Thông điệp rút ra từ văn bản. (9)  - Hành động cụ thể của bản thân(10) | 5TN | 3TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | **2/** - Viết văn kể chuyện | **Nhận biết**: nhận diện được kiểu bài văn kể chuyện  **Thông hiểu**: phương pháp làm bài tự sự- kể lại một trải nghiệm  **Vận dụng**: tạo được câu, tạo đoạn văn, bài văn có 3 phần; biết chọn ngôi kể chuyện thứ nhất, sắp xếp câu chuyện theo trình tự hợp lý trước sau, có mở đầu, diễn biến, kết thúc; để lại một ý nghĩa hay một bài học.  **Vận dụng cao:** Viết được bài văn trình bày sự việc về 1 trải nghiệm của bản thân với gia đình để lại ấn tượng sâu sắc với bản thân, lời văn trong sáng, cảm xúc thể hiện chân thật, tạo dấu ấn riêng. Viết đúng chính tả, biết cách dùng từ, diễn đạt tốt. | 1đ-TL | 1đ-TL | 1đ-TL | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **5TN** | **3TN** | **2TL** | **1TL** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **35%** | **25%** | **30%** | **10%** |
| **35** | **25** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60%** | | **40%** | |

*GV ra đề TTCM Hiệu phó CM*

UBND HUYỆN ĐỨC LINH ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II - NĂM HỌC 2022-2023

**TRƯỜNG THCS NGUYỄN DU MÔN: Ngữ Văn**

Thời gian làm bài: 90 phút

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên:……………..………  Lớp:6/……………. | Điểm | Lời phê của thầy (cô) giáo |

**PHẦN I/ ĐỌC - HIỂU (6,0 điểm).** Đọc kỹ văn bản sau và trả lời các câu hỏi :

**NGƯỜI ĂN XIN**

*Một người ăn xin đã già. Đôi mắt ông đỏ hoe, nước mắt ông giàn giụa, đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi. Ông chìa tay xin tôi.*

***Tôi lục hết túi nọ đến túi kia, không có lấy một xu, không có cả khăn tay, chẳng có gì hết.*** *Ông vẫn đợi tôi. Tôi chẳng biết làm thế nào. Bàn tay tôi run run nắm chặt lấy bàn tay run rẩy của ông:*

*- Xin ông đừng giận cháu! Cháu không có gì cho ông cả.*

*Ông nhìn tôi chăm chăm, đôi môi nở nụ cười:*

*- Cháu ơi, cảm ơn cháu! Như vậy là cháu đã cho lão rồi.*

*Khi ấy tôi chợt hiểu ra: cả tôi nữa, tôi cũng vừa nhận được một cái gì đó của ông.*

(Theo Tuốc- ghê- nhép)

**Hãy khoanh tròn vào chữ cái đầu câu trả lời đúng. Mỗi câu trả lời đúng đạt 0,5 điểm.**

Câu 1: Văn bản trên viết theo thể loại gì?

A. Thơ. B. Truyện C. Truyền thuyết D. Ca dao.

Câu 2: Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

A. Thuyết minh. B. Miêu tả. C. Tự sự. D. Nghị luận.

Câu 3: Văn bản được kể theo ngôi thứ mấy?

A. Ngôi thứ nhất. B. Ngôi thứ 2. C. Ngôi thứ 3. D. Ngôi thứ 4.

Câu 4: Nội dung câu chuyện kể về sự việc gì?

A. Kể về cuộc gặp gỡ giữa những người ăn xin.

B. Kể về việc một cậu bé chưa đồng cảm trước mảnh đời bất hạnh của ông lão.

C. Kể về việc một cậu bé chưa thương xót trước mảnh đời bất hạnh của ông lão.

D. Kể về việc cậu bé có tấm lòng nhân ái, sự yêu thương, sẻ chia, đồng cảm trước mảnh đời bất hạnh.

Câu 5: Trong câu chuyện cậu bé không có gì cho ông lão, nhưng ông lão lại nói: "*Như vậy là cháu đã cho lão rồi*". Vậy cậu bé đã cho ông lão cái gì?

A. Cậu đã cho ông thời gian và nói chuyện cùng ông lão.

B. Cậu cho ông nụ cười và cái nắm tay thật chặt.

C. Cậu đã cho ông tình yêu thương, sự cảm thông, chia sẻ, sự tôn trọng bằng tất cả tấm lòng của mình.

D. Cậu cho ông niềm vui, hứa hẹn khi nào gặp lại sẽ cho ông lão.

Câu 6: Câu in đậm : **“Tôi lục hết túi nọ đến túi kia, không có lấy một xu, không có cả khăn tay, chẳng có gì hết.**” là câu sử dụng cấu trúc câu nhiều thành phần nào?

A. Cấu trúc câu có nhiều vị ngữ.

B. Cấu trúc câu có nhiều chủ ngữ.

C. Cấu trúc câu có trạng ngữ.

D. Cấu trúc câu có nhiều chủ ngữ và vị ngữ.

Câu 7: Việc sử dụng câu có nhiều thành phần ở câu trên (câu 6) có tác dụng gì?

A. Nhằm nhấn mạnh đối tượng được nói đến.

B. Giúp cho người đọc thấy được tình cảm chân thành của cậu bé một cách cụ thể, sinh động hơn.

C. Dùng để thuyết minh cho sự vật.

D. Làm sáng tỏ ý kiến của người nói.

Câu 8:Qua câu văn: “*Khi ấy, tôi chợt hiểu rằng: cả tôi nữa, tôi cũng vừa nhận được chút gì của ông* *lão.”,* theo em cậu bé đã nhận được điều gì từ ông lão ăn xin?

|  |
| --- |
| A. Cậu bé đã nhận từ ông lão sự biết ơn, tình cảm yêu thương chân thành.  B. Cậu bé nhận từ ông nụ cười hiền hậu.  C. Cậu bé nhận từ ông lời xin lỗi.  D. Cậu nhận từ ông những giọt nước mắt đau khổ. |

Câu 9: Qua câu chuyện, tác giả muốn gửi gắm thông điệp gì tới người đọc? (1 điểm)

Câu 10: Cuộc sống quanh ta vẫn còn đâu đó những mảnh đời bất hạnh, kém may mắn. Em sẽ có những hành động, thái độ gì đối với những người có hoàn cảnh ấy?(1 điểm)

**PHẦN II/ VIẾT (4,0 điểm)**.

Kể lại một trải nghiệm của bản thân.

**BÀI LÀM**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**Ngữ Văn 6- Năm 2022 - 2023**

1. **Trắc nghiệm: 6 điểm**

**\* Mỗi câu đúng 0,5 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | B | C | A | D | C | A | B | A |

Câu 9: Câu chuyện là bức **thông điệp** về lòng nhân ái, sự quan tâm, chia sẻ giữa **con** **người**. Đó không đơn thuần là sự sẻ chia về **vật chất** mà đáng quý hơn đó còn là sự **đồng cảm, lòng yêu thương** giữa **người** với **người**. (1,0 điểm).

Câu 10:Cuộc sống quanh ta vẫn còn đâu đó những mảnh đời bất hạnh, kém may mắn. Em sẽ có những hành động, thái độ với những người có hoàn cảnh ấy?

* Hành động: có thể giúp đỡ trong khả năng của mình, chia sẻ khó khăn cho họ bằng những việc làm nhỏ tùy theo sức của mình. (0,5 điểm)
* Thái độ ân cần, chân thành, quan tâm, yêu thương, tôn trọng…(0,5 điểm).

**\* Lưu ý: HS có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau**

**II.** **Tạo lập văn bản : (4 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần viết văn.** | **Đáp án** | **Điểm** |
|  | a. Đảm bảo đúng cấu trúc của một bài văn tự sự | 0,25 |
| b. Xác định đúng vấn đề | 0,25 |
| c. Nội dung:  \* Mở bài: - Giới thiệu chung về trải nghiệm định kể.  - Cảm xúc chung của em về trải nghiệm đó.  \* Thân bài  - Giới thiệu thời gian, không gian xảy ra trải nghiệm và những nhân vật có liên quan.  - Kể lại diễn biến các sự việc đã xảy ra trong trải nghiệm theo trình tự hợp lý (thời gian, không gian, nguyên nhân – kết quả, mức độ quan trọng của sự việc.  \* Kết bài: - Cảm xúc chung của em về trải nghiệm đó.  - Bài học của em qua trải nghiệm đó. | 0,5  (2,0)  0,5  1,5  0,5 |
| d. Sáng tạo: diễn đạt sáng tạo, suy nghĩ mới mẻ, phù hợp với những chuẩn mực về đạo đức, văn hóa, pháp luật | 0,25 |
| e. Chính tả, ngữ pháp: đảm bảo có quy tắc về chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | 0,25 |

**\* ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI KÌ II- LỚP 6**

**I/ PHẦN ĐỌC- HIỂU: ( 6 điểm)**

**1/ Phần văn bản:**

Ngữ liệu tham khảo ngoài sách giáo khoa

**2/ Phần Tiếng Việt:**

Lựa chọn cấu trúc câu và tác dụng của việc lựa chọn cấu trúc câu.

**II/ PHẦN TẠO LẬP VĂN BẢN: ( 4 điểm)**

Viết văn tự sự: Kể chuyện trải nghiệm.

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com